UBND QUẬN LONG BIÊN TRƯ**ỜNG TH ĐÔ THỊ VIỆT HƯNG**

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN TIẾNG ANH LỚP 3 HỌC KÌ II NĂM HỌC 2018 - 2019

I. TÙ VỰNG

Từ vựng theo các chủ điểm sau: thành viên trong gia đình, các căn phòng, đồ chơi, động vật, địa điểm, động từ.

II. NGŨ PHÁP

Unit 11: This is my family.

- Who's that? She's/ He's.....
- How old is your.....?/ She's/He's.....

<u>Unit 12</u>: This is my house.

- There's a.....
- Is there a? Yes, there is/ No, there isn't.

Unit 13: Where's my book?

- Where is the....? It's......
- Where are the? They're

Unit 14: Are there any posters in the room?

- Are there any.... in the room? Yes, there are
- How many.....are there? There is/ There are

Unit 15: Do you have any toys?

- Do you have any....? Yes, I do/ No, I don't
- Does she/he have....? Yes, she/he does.

<u>Unit 16</u>: Do you have any pets?

- Do you have any....? Yes, I do/ No, I don't.
- Where are the cats? They're.....

Unit 17: What toys do you like?

- What toys do you like? I like......
- How many... do you have? I have.....

<u>Unit 18</u>: What are you doing?

- What are you doing? I am.....
- What is she/ he doing? She's/ He's......

Unit 19: They're in the park.

- -What are they doing? They're.....
- -What's the weather like? It's......

Unit 20: Where's Sa Pa?

- Where's.....? It's in Viet Nam.
- Isnear Ha Noi? Yes/No

GIÁO VIÊN TỔ TIẾNG ANH